

# THAO TÁC SƠ CẤP CỨU KHI CÓ TAI NẠN LAO ĐỘNG

1. Kêu to để những người xung quanh biết và hỗ trợ
3. Gọi 115 cấp cứu chuyên nghiệp.

2. Xác định sơ bộ loại tai nạn để có biện pháp sơ cứu phù hợp kịp thời.
4. Báo Chỉ huy công trường và người phụ trách ATLD.

Thứ tự sơ cứu Trường hợp sơ cứu	ĐỘNG TÁC I	ĐỘNG TÁC II	ĐỘNG TÁC III	ĐỘNG TÁC IV	ĐỘNG TÁC V	GHI CHÚ	
<b>NGẤT</b> (CÒN THỞ - TIM CÒN ĐẬP)	Đề nạn nhân nằm ngửa 	 Đầu ngửa ra phía sau để thông hô hấp	 Nới lỏng quần áo	Dùng khăn ướt lạnh lau mặt nạn nhân 	 Ấn và xoay mạnh vào điểm 1/3 trên nhân trung	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không tập trung đông người xung quanh nạn nhân;</li> <li>Nếu 10 chưa tỉnh, mạch yếu gọi cấp cứu chuyên nghiệp đến;</li> </ul>	
<b>NGỪNG THỞ</b> (TIM CÒN ĐẬP - CÓ MẠCH CỎ)	 Lấy vật lạ hoặc lau đàm dãi trong miệng nạn nhân (Đầu nghiêng)	Tay nâng cổ, tay ấn trán 	Bịt mũi thổi mạnh qua miệng nạn nhân 2 hơi dài liên tiếp 	<b>12</b> Thổi 12 lần/phút đến khi nạn nhân thở được	<b>+</b> Khẩn báo trung tâm cấp cứu gần nhất đến hỗ trợ	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đề nạn nhân nằm chỗ thông thoáng;</li> <li>Không tập trung đông người xung quanh nạn nhân.</li> </ul>	
<b>NGỪNG TIM</b> (NẠN NHÂN CÒN THỞ - KHÔNG CÓ MẠCH CỎ - CON NGƯỜI DẪN NỖ LỚN)	 Đấm mạnh vào ngực, vùng tim 3 dăm	Nếu tim không đập lại đặt nạn nhân trên mặt phẳng cứng 	Dùng gót bàn tay phải đặt trực tiếp lên 1/3 dưới xương ức và gót bàn tay trái đặt lên mu bàn tay phải 	 Làm xương ức lún xuống 3-5 cm Hai cánh tay giữ thẳng, hai khuỷu tay cứng, dùng 1/2 sức ấn thẳng góc	<b>60</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Xoa bóp tim 60 lần/phút làm liên tục cho đến khi tim đập lại</li> <li>Xoa bóp tim kết hợp với hà hơi thổi ngạt.</li> <li>Thời ngạt 3 lần liên, xoa bóp tim 5 lần.</li> <li>Sau đó thổi 1 lần, xoa bóp 5 lần cứ như vậy cho đến khi tim đập trở lại.</li> </ul>	<b>+</b> Khẩn báo trung tâm cấp cứu gần nhất đến hỗ trợ	
<b>ĐIỆN GIẬT</b>	 Ngắt cầu dao điện	An toàn đưa nạn nhân ra khỏi dòng điện, dùng gậy gỗ, cây khô hoặc các vật liệu cách điện 	 Xử trí: ngừng tim, ngừng thở như phần trên	<b>KHẨN BÁO CƠ QUAN CẤP CỨU GẦN NHẤT 115</b>		<b>KIÊN TRÌ CẤP CỨU NGỪNG TIM NGỪNG THỞ (TRONG KHI CHỜ ĐỢI)</b>	
<b>VẾT THƯƠNG CHẢY MÁU</b>	 Máu chảy nhiều, thành tia: ấn chặn động mạch giữa tim và vết thương.  Máu chảy liên tục: dùng khăn sạch đè ép lên vết thương.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nạn nhân khỏe: tiến hành sơ cứu vết thương.</li> <li>Nạn nhân mệt: cho nằm nâng vết thương cao hết tim, tiến hành chăm sóc vết thương.</li> </ul>	<b>SƠ SÚC VẾT THƯƠNG</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu vết thương do: tiến hành rửa vết thương bằng nước sạch, sát khuẩn bằng chặt lại.</li> <li>Vết thương sạch: sát khuẩn bằng chặt lại.</li> </ul>	Nếu vết thương động mạch còn chảy máu sau khi băng bó vết thương thì đặt garo (ghi lại thời gian đặt garo) 	Nếu vết thương không đứt garo được (nách, cổ) dùng ngón tay ấn chặn liên tục lên động mạch giữa tim và vết thương 		Chuyển nạn nhân đến bệnh viện gần nhất bằng phương pháp thích hợp. 
<b>GÃY XƯƠNG</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nạn nhân khỏe: bó cố định xương</li> <li>Nạn nhân mệt, mạch yếu, xanh xao: khẩn cấp gọi cấp cứu gần nhất.</li> </ul>	Bó cố định xương cẳng tay 	Bó cố định xương cẳng chân 	Bó cố định xương đùi 	Bó cố định xương cột sống 	Giữ thẳng bằng khi di chuyển và cẩn thận nhẹ nhàng.	
<b>VẾT THƯƠNG ĐẦU</b>	 Đề nạn nhân nằm nghiêng, mặt hơi ngược lên cho dễ thở và thoát đàm dãi	Tìm vết thương ở đầu, cắt tóc xung quanh vết thương, rửa sạch sát trùng vết thương 	Băng vết thương đầu 	Tìm các thương tích khác và xử trí 	Chuyển nạn nhân đến bệnh viện gần nhất bằng phương pháp thích hợp. 	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không cho uống nếu nạn nhân hôn mê.</li> <li>Cấm dùng morphine để giảm đau</li> </ul>	
<b>VẾT THƯƠNG BÀN TAY BÀN CHÂN</b>	Cắt bỏ đoạn vải vị trí bị thương. 	Rửa vết thương bằng nước sạch, sát trùng vết thương 	Băng lại 	Cố định nếu gãy xương 	Neo bàn tay lên cao 	Nếu có phần ngón tay hay ngón chân bị đứt lìa cho vào túi nilon ướp đá. Chuyển ngay nạn nhân và túi nilon đến cơ sở y tế gần nhất.	
<b>BỎNG</b>	 Dập tắt nguyên nhân gây bỏng. Gọi 114 nếu có hỏa hoạn	Kiểm tra nạn nhân khỏe hay yếu, thở dễ hay khó, vết bỏng nặng hay nhẹ 	Không cởi bỏ quần áo những chỗ bị bỏng. Cho nước lạnh, nước đá sạch liên tục vào vết bỏng 	Nếu vết bỏng nặng, rộng thì dùng vải sạch quấn tránh đỡ bản nhiễm trùng	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chuyển nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất.</li> <li>Nạn nhân bất tỉnh: khẩn báo cấp cứu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không dùng bất kỳ dung dịch nào ngoài nước để rửa vết bỏng.</li> <li>Không bôi bất kỳ chất gì lên vết bỏng</li> </ul>	
<b>DI CHUYỂN NẠN NHÂN</b>	 Gọi cấp cứu 115	<b>NHỮNG LƯU Ý KHI DI CHUYỂN NẠN NHÂN</b>					
		Nếu chuyển tự túc: chọn tư thế thích hợp: <ul style="list-style-type: none"> <li>Nạn nhân hôn mê: đặt nằm nghiêng;</li> <li>Nạn nhân tỉnh: nằm yên</li> <li>Nạn nhân mất máu: nằm đầu thấp, chân cao;</li> <li>Nạn nhân gãy xương: nằm yên, giữ thẳng bằng, tránh xô dịch.</li> </ul>	 THỞ ĐƯỢC	 MẠCH BẮT ĐƯỢC	 ĐÁ BĂNG CẤM MÁU	 Đá cố định xương gãy	